

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 216/2024/HS-PT

Ngày: 11-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Công Hoàn

Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Q Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 185/2024/TLPT-HS ngày 08/10/2024 đối với bị cáo Tô Thành Th cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 197/2024/HS-ST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo kháng cáo:**

1. Tô Thành Th, sinh năm 1978, tại: Cà Mau; nơi ĐKKHKT và cư trú: Khóm 5, Phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Nhân viên phụ xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Tô Văn B; con bà Trương Thị H; Vợ: Diệp Thị T và có 01 con sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Nguyễn Phương Kh, sinh năm 1992, tại: Tiền Giang; nơi ĐKKHKT và cư trú: ấp LH, xã LB, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Nhân viên phụ xe; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Ngọc H; con bà Trần Thị Q; vợ: Lê Thị Tuyết Ph và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Trần Duy Th, sinh năm 1989, tại: Kiên Giang; nơi ĐKKHKT và cư

trú: ấp ĐT, xã TĐA, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn Tr; con bà Nguyễn Thị Thanh H; vợ: Nguyễn Thị Trúc L và có 02 con sinh năm 2018 và 2024; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Tăng Thanh T, sinh năm 1986, tại: Bạc Liêu; nơi ĐKHKTT và cư trú: Số 1/337 ấp VA, xã VT, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Tăng Thanh Qu (đã chết); con bà Nguyễn Thị Ch (đã chết); vợ Quách Tuyên Ph và có 01 con sinh năm 2005; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Hà Văn T, sinh năm 1992, tại: Cà Mau; nơi ĐKHKTT và cư trú: ấp BD, xã ĐB, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Nhân viên phụ xe; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Hà Hoàng A; con bà Nguyễn Thúy H; vợ: Trần Kh L và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013 và 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

6. Ngô Bảo Q, sinh năm 1991, tại: Kiên Giang; nơi ĐKHKTT: ấp MTA, xã MQ, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: ấp TT, xã TT, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Ngô Trung Liệt; con bà Nguyễn Thị D; vợ: Dương Thị Ánh H và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 07/03/2018 bị Ủy ban nhân dân huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi: “*Dùng nhà, chỗ ở của mình hoặc phương tiện, địa điểm khác để chứa bạc*”. Ngày 11/05/2018, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Thành Th, Tăng Thanh T, Hà Văn T là nhân viên của nhà xe T Hiệp chuyên vận chuyển hành khách tuyến Cà Mau – Đà Lạt và ngược lại, Nguyễn Phương Kh là nhân viên của nhà xe Cảnh Hoa chuyên vận chuyển hành khách

tuyến Tiền Giang – Đà Lạt và ngược lại, Ngô Bảo Q, Trần Duy Th là nhân viên của nhà xe Hoàng Hải Quân chuyên vận chuyển hành khách tuyến Kiên Giang – Đà Lạt và ngược lại. Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/02/2024, sau khi trả khách tại bến xe liên tỉnh ở số 01 Tô Hiến Thành, phường 3, thành phố Đà Lạt xong thì T gặp hai người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ T đánh bài binh 06 lá, thắng thua bằng tiền thì T đồng ý nên cả ba đi đến khu vực phía sau bến xe để ngồi chơi. Sau đó, Q, Kh, T, Th, T đến xem và vào ngồi chơi cùng. Khoảng 30 phút sau, hai người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) nghỉ chơi, còn 06 người là T, Q, Kh, T, Th, T tiếp tục ngồi chơi bài binh 06 lá. Hình Th chơi, cách tính điểm và thắng thua như sau:

- Các bị cáo sử dụng bài tây 52 lá, hình Th chơi bài binh 6 lá, chia làm 2 chi, mỗi chi 3 lá.

- Cách tính điểm thắng, thua như sau: Chi tây là chi có 3 lá bài J, Q, K; chi điểm là các chi từ điểm 0 (bù) đến điểm 9 khi cộng tổng 3 lá, trong đó gồm: các lá bài từ 2 đến 9 tương ứng với số điểm từ 2 đến 9; lá A (át) tính 1 điểm; các lá 10, J, Q, K tính 10 điểm). Chi tây là cao nhất, sau đó là chi 9 điểm, thấp nhất là chi 0 điểm (bù). Sau khi xếp bài xong, người chơi sẽ tính điểm và so bài với người làm cái, chi trên so với chi trên, chi dưới so với chi dưới. Nếu người làm cái thắng sẽ được số tiền mà các người chơi đã đặt cược, nếu người làm cái thua phải trả số tiền cược tương đương mà người chơi đã đặt. Trường hợp thắng: 1 chi hòa điểm và 1 chi thắng điểm hoặc 2 chi cùng thắng điểm; trường hợp thua: 1 chi hòa điểm và 1 chi thua điểm hoặc 2 chi cùng thua điểm; trường hợp hòa: 2 chi cùng hòa điểm hoặc 1 chi thắng điểm và 1 chi thua điểm. Mỗi ván quy định người chơi đặt tiền cược thấp nhất là 50.000đ (năm mươi ngàn đồng), cao nhất là 1.000.000đ (một triệu đồng) tùy người chơi và tùy từng ván bài.

Các bị cáo chơi đánh bạc với hình Th như trên đến 12 giờ cùng ngày thì bị Công an Phường 3, thành phố Đà Lạt bắt quả tang; thu giữ số tiền tang là 5.700.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại chiếu bạc: số tiền 5.700.000 đồng; 01 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng.

- Thu giữ của bị cáo T: số tiền 23.630.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xanh lá.

- Thu giữ của bị cáo Kh: số tiền 12.890.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh nước biển.

- Thu giữ của bị cáo T: số tiền 2.300.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro max màu vàng.

- Thu giữ của bị cáo T: số tiền 10.220.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo CPH màu xanh.

- Thu giữ của bị cáo Q: số tiền 90.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A22.

- Thu giữ của bị cáo Th: số tiền 1.640.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Samsung màu đen.

Ngày 29/03/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đã ra các Quyết định xử lý vật chứng số 1287, 1288, 1289, 1290, 1291, 1292 trả lại các tài sản gồm:

- 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu xanh lá, số máy: MWGJ2LL/A, số sê-ri: FK1CDQ9NN70G, số IMEI: 352847110400817 cho Tô Thành Th.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 11S, màu xanh nước biển, số Imei 1: 868909057811443, số Imei 2: 868909057811450 cho Nguyễn Phương Kh.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, số máy: MGDK3VN/A, số seire: G0NDQ09G0D59, số Imei 1: 356731116324120, số Imei 2: 356731117608430 cho Tăng Thanh T.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo CHP 2237, số Imei 1: 869904054537975, số Imei 2: 869904054537967 cho Hà Văn T.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A22, màu tím, số sê-ri: R58R84G9A1Z, số Imei 1: 358475773674603, số Imei 2: 359111893674608 cho Ngô Bảo Q.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A22, màu đen, số sê-ri: R58R613M5KY, số Imei 1: 3358475771006865, số Imei 2: 359111891006860 cho Trần Duy Th.

Quá trình điều tra xác định các bị cáo đánh bạc cụ thể như sau:

1. Tô Thành Th mang theo số tiền 23.330.000 đồng, bao gồm 2.000.000 đồng là tiền của T và 21.330.000 đồng là số tiền mà T thu từ khách đi xe và tiền gửi hàng của nhà xe T Hiệp; Sau đó T lấy ra 2.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, T thắng được số tiền 400.000 đồng, tại thời điểm bị bắt quả tang, T đang đặt cược 100.000 đồng cho ván bài mới, chưa xác định được thắng thua; thu giữ trên người T tổng số tiền 23.630.000 đồng, trong đó số tiền 2.300.000 đồng T dùng để đánh bạc; Đối với số tiền 21.330.000 đồng, T không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

2. Nguyễn Phương Kh mang theo số tiền 15.690.000 đồng, bao gồm 2.800.000 đồng tiền của Kh và 12.890.000 đồng là tiền thu vé xe của khách và tiền gửi hàng của nhà xe Cảnh Hoa. Sau đó, Kh sử dụng hết số tiền 2.800.000

đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, Kh thua số tiền 100.000 đồng, khi Kh đang đặt cược 100.000 đồng cho ván bài mới thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ số tiền 2.600.000 đồng của Kh trên chiếu bạc và số tiền 12.890.000 đồng tiền trên người Kh không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

3. Tăng Thanh T mang theo số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, T thắng được số tiền 1.100.000 đồng, tại thời điểm bị bắt quả tang, T đang đặt cược 500.000 đồng cho ván bài mới, chưa xác định thắng thua; thu giữ trên người T số tiền 2.300.000 đồng, đây là số tiền T sử dụng để đánh bạc.

4. Hà Văn T mang theo số tiền 11.220.000 đồng, bao gồm 1.000.000 đồng tiền của T và 10.220.000 đồng là số tiền thu từ khách đi xe và tiền gửi hàng của nhà xe T Hiệp. Quá trình chơi, T thua hết số tiền 1.000.000 đồng, tại thời điểm bị bắt quả tang, T đang làm cái, không đặt cược tiền, ván bài chưa xác định được thắng, thua. Đối với số tiền 10.220.000 đồng, T không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

5. Ngô Bảo Q mang theo số tiền 4.090.000 đồng, sau đó Q lấy ra 4.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Quá trình chơi Q thua 2.300.000 đồng, tại thời điểm bị bắt quả tang, Q đang đặt cược 200.000 đồng cho ván bài mới, chưa xác định được thắng thua; Q để dưới chân 1.500.000 đồng. Thu giữ trên người Q số tiền 90.000 đồng là tiền để mua đồ ăn, Q không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

6. Trần Duy Th mang theo số tiền 2.640.000 đồng, Th lấy ra 1.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi Th thua 300.000 đồng, tại thời điểm bị bắt quả tang, Th đang đặt cược 200.000 đồng cho ván bài mới, Th để dưới chân 500.000 đồng. Thu giữ trên người Th số tiền 1.640.000 đồng, đây là số tiền Th dùng mua đồ ăn và đồ chơi cho con gái, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 10.300.000^d (*Mười triệu ba trăm nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 230/CT-VKSĐL-LĐ ngày 01/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố các bị cáo Tô Thành Th, Tăng Thanh T, Hà Văn T, Nguyễn Phương Kh, Ngô Bảo Q, Trần Duy Th về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án số 197/2024/HSST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xử;

Tuyên bố các bị cáo Tô Thành Th, Tăng Thanh T, Hà Văn T, Nguyễn Phương Kh, Ngô Bảo Q, Trần Duy Th cùng phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Bảo Q 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

+ Xử phạt các bị cáo Tô Thành Th, Tăng Thanh T, Hà Văn T, Nguyễn Phương Kh, Trần Duy Th mỗi bị cáo 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 29/8/2024 bị cáo Tô Thành Th, Nguyễn Phương Kh, Tăng Thanh T, Trần Duy Th, Hà Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Ngày 06/9/2024 bị cáo Ngô Q Bảo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm; xét thấy các bị cáo là dân lao động làm thuê, sử dụng số tiền đánh bạc ít, có nhân thân thân tốt, phạm tội lần đầu, các bị cáo T, Q, T gia đình có công cách mạng, các bị cáo còn lại có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự nên cho chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về hình Th, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận T bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo thống nhất với nhau, phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/02/2024, tại bến xe liên tỉnh ở số 01 Tô Hiến Thành, Phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng các bị cáo Tô Thành Th, Tăng Thanh T, Hà Văn T, Nguyễn Phương Kh, Ngô Bảo Q, Trần Duy Th đã tham gia đánh bạc trái phép, thắng thua bằng tiền bằng hình Th đánh bài binh 06

lá, đến 12 giờ cùng ngày thì bị Công an Phường 3, thành phố Đà Lạt bắt quả tang; thu giữ số tiền tang là 5.700.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.300.000^d (Mười triệu ba trăm nghìn đồng).

Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo Tô Thành Th, Tăng Thanh T, Hà Văn T, Nguyễn Phương Kh, Ngô Bảo Q, Trần Duy Th cùng phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, không oan.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Tô Thành Th, Tăng Thanh T, Hà Văn T, Nguyễn Phương Kh, Ngô Bảo Q, Trần Duy Th xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo; HĐXX thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được áp dụng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét nhân thân, tính chất, số tiền tham gia đánh bạc để xử phạt các bị cáo mức án như trên là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo Kh, T, Th xuất trình xác nhận của chính quyền địa phương xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo Q gia đình có công cách mạng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy các bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền tham gia đánh bạc không lớn, các bị cáo đều là nhân viên lái xe, phụ xe chạy đường dài từ các tỉnh miền tây đến Lâm Đồng, việc áp dụng mức hình phạt như cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là quá nghiêm khắc. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các không bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tô Thành Th, Tăng Thanh T, Hà Văn T, Nguyễn Phương Kh, Ngô Bảo Q, Trần Duy Th, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Tô Thành Th, Tăng Thanh T, Hà Văn T, Nguyễn Phương Kh, Ngô Bảo Q, Trần Duy Th cùng phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Riêng các bị cáo Tăng Thanh T, Nguyễn Phương Kh, Ngô Bảo Q, Trần Duy Th được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Bảo Q 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (11/12/2024)

+ Xử phạt các bị cáo Tô Thành Th, Tăng Thanh T, Hà Văn T, Nguyễn Phương Kh, Trần Duy Th mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (11/12/2024).

Giao bị cáo Tô Thành Th cho Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Giao bị cáo Nguyễn Phương Kh cho Ủy ban nhân dân xã Long Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang; Giao bị cáo Trần Duy Th cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Đông A, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang; Giao bị cáo Tăng Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; Giao bị cáo Hà Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Giao bị cáo Ngô Bảo Q cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh Trị, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Q hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Tp Đà Lạt (14);
- VKSND Tp Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA Tp Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS Tp Đà Lạt (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (07);
- Hồ sơ THAHS (07);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đã ký****Đỗ Mạnh Hùng**